



Thứ năm ngày 1 tháng 10 năm 2021

LUYỆN TỪ VÀ CÂU
TỪ GHÉP VÀ TỪ LÁY

LUYỆN TẬP VỀ TỪ GHÉP VÀ TỪ LÁY

Bài 1: Xếp các từ in đậm trong các câu dưới đây thành hai loại: từ ghép và từ láy.

- a) Nhân dân **ghi nhớ** công ơn Chủ Đồng Tử, lập **đền thờ** ở nhiều nơi bên sông Hồng. Cũng từ đó hằng năm, suốt mấy tháng mùa xuân, cả một vùng **bờ bãi** sông Hồng lại **nô nức** làm lễ, mở hội để **tưởng nhớ** ông.
- b) Dáng tre vươn mộc mạc, màu tre tươi **nhũn nhặn**. Rồi tre lớn lên, **cứng cáp** **đẽo dai** **vững chắc**. Tre trông **thanh cao** giản dị, chí khí như người.

TỪ GHÉP		TỪ LÁY	

Bài 2: Viết từ ghép, từ láy chứa từng tiếng sau đây:

	Từ láy	Từ ghép
a) Ngay		
b) Thẳng		
c) Thật		

Bài 3: Xếp các từ ghép trong những câu dưới đây vào ô thích hợp:

a) Từ ngoài vọng vào tiếng chuông **xe điện** lẫn tiếng chuông **xe đạp** lanh canh không ngớt, tiếng còi **tàu hỏa** thét lên, tiếng bánh xe đạp trên **đường ray** và tiếng **máy bay** , gầm rít trên bầu trời.

Theo Tô Ngọc Hiến

b) Dưới ô cửa máy bay hiện ra **ruộng đồng** , **làng xóm** **núi non** .

Những **gò đồng** , **bãi bờ** với những mảng màu xanh, nâu, vàng, trắng và nhiều **hình dáng** khác nhau gợi những bức tranh giàu **màu sắc** .

Theo Trần Lê Văn

Từ ghép có nghĩa tổng hợp			Từ ghép có nghĩa phân loại		

Bài 4: Đánh dấu các từ láy trong đoạn văn sau với nhóm thích hợp: SGK/44

Cây nhút nhát

Gió rào rào nổi lên. Có một tiếng động gì lạ lắm. Những chiếc lá khô lạt xạt lướt trên cỏ. Cây xấu hổ co rúm mình lại. Nó bỗng thấy xung quanh lao xao. He hé mắt nhìn: không có gì lạ cả. Lúc bấy giờ nó mới mở bừng những con mắt lá và quả nhiên không có gì lạ thật.

a. Từ láy có hai tiếng giống nhau ở âm đầu.

☐ nhút nhát ☐ rào rào ☐ lạt xạt ☐ lao xao ☐ he hé

b. Từ láy có hai tiếng giống nhau ở vần.

☐ nhút nhát ☐ rào rào ☐ lạt xạt ☐ lao xao ☐ he hé

c. Từ láy có hai tiếng giống nhau ở cả âm đầu và vần.

☐ nhút nhát ☐ rào rào ☐ lạt xạt ☐ lao xao ☐ he hé